



CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN ĐẠI TÍN

**BẢN TIN PHÁP LUẬT
THÁNG 06/2024**



MỤC LỤC

A. VĂN BẢN MỚI	1
1. Nghị định 64/2024/NĐ-CP gia hạn thời hạn nộp thuế GTGT, TNDN, TNCN, tiền thuê đất trong năm 2024.	1
2. Nghị định 65/2024/NĐ-CP gia hạn thời hạn nộp thuế TTĐB đối với ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước.	3
3. Dự thảo Nghị quyết giảm thuế GTGT 6 tháng cuối năm 2024.	4
B. VĂN BẢN HƯỚNG DẪN.....	6
1. Công văn 27296/CTHN-TTHT của Cục Thuế Thành phố Hà Nội về chính sách thuế đối với khoản lãi vay	6
2. Công văn 2728/CTQNG-TTHT của Cục Thuế tỉnh Quảng Ngãi về việc hướng dẫn khai bổ sung thuế giá trị gia tăng đầu vào bỏ sót.....	6
3. Công văn 2353/TCT-CS 2024 về thuế giá trị gia tăng.	7
4. Công văn 2285/CTHYE-TTHT của Cục thuế tỉnh Hưng Yên về chi phí khấu hao khi đầu tư nâng cấp tài sản cố định.	8
C. ĐIỀU CẦN BIẾT THÊM	9
1. Công văn 4371/CTDAN-TTHT của Cục Thuế Thành phố Đà Nẵng về lập hóa đơn đối với hoạt động góp vốn kinh doanh	9
2. Công văn 33314/CTHN-TTHT của Cục Thuế Thành phố Hà Nội về việc xuất hóa đơn cho thuê lại đất gắn với cơ sở hạ tầng.....	9
3. Công văn 15340/CTBDU-TTHT của Cục Thuế tỉnh Bình Dương về việc xuất hóa đơn trả hàng....	10
4. Công văn 15344/CTBDU-TTHT của Cục Thuế tỉnh Bình Dương về việc viết tắt địa chỉ trên hóa đơn.....	10

A. VĂN BẢN MỚI

1. Nghị định 64/2024/NĐ-CP gia hạn thời hạn nộp thuế GTGT, TNDN, TNCN, tiền thuê đất trong năm 2024

Ngày ban hành: 17/06/2024

1. Đối với thuế giá trị gia tăng (trừ thuế giá trị gia tăng khâu nhập khẩu):

- Gia hạn thời hạn nộp thuế đối với số thuế giá trị gia tăng phát sinh phải nộp (bao gồm cả số thuế phân bổ cho các địa phương cấp tỉnh khác nơi người nộp thuế có trụ sở chính, số thuế nộp theo từng lần phát sinh) của kỳ tính



thuế từ tháng 5 đến tháng 9/2024 (đối với trường hợp kê khai thuế giá trị gia tăng theo tháng) và kỳ tính thuế quý II/2024, quý III/2024 (đối với trường hợp kê khai thuế giá trị gia tăng theo quý) của các doanh nghiệp, tổ chức thuộc đối tượng được gia hạn;

- Thời gian gia hạn là 05 tháng đối với số thuế giá trị gia tăng của tháng 5/2024, tháng 6/2024 và quý II/2024, thời gian gia hạn là 04 tháng đối với số thuế giá trị gia tăng của tháng 7/2024, thời gian gia hạn là 03 tháng đối với số thuế giá trị gia tăng của tháng 8/2024, thời gian gia hạn là 02 tháng đối với số thuế giá trị gia tăng của tháng 9/2024 và quý III/2024.

2. Đối với thuế thu nhập doanh nghiệp:

- Gia hạn thời hạn nộp thuế đối với số thuế thu nhập doanh nghiệp tạm nộp của quý II kỳ tính thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2024 của doanh nghiệp, tổ chức thuộc đối tượng được gia hạn;

- Thời gian gia hạn là 03 tháng, kể từ ngày kết thúc thời hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về quản lý thuế;
- Trường hợp doanh nghiệp, tổ chức thuộc đối tượng được gia hạn có các chi nhánh, đơn vị trực thuộc thực hiện khai thuế thu nhập doanh nghiệp riêng với cơ quan thuế quản lý trực tiếp của chi nhánh, đơn vị trực thuộc thì các chi nhánh, đơn vị trực thuộc cũng thuộc đối tượng được gia hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp.

3. Đối với thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh:

- Gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân đối với số tiền thuế phải nộp phát sinh năm 2024 của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh hoạt động trong các ngành kinh tế, lĩnh vực nêu tại khoản 1, 2, 3 Điều 3 Nghị định 64/2024/NĐ-CP;
- Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thực hiện nộp số tiền thuế được gia hạn tại khoản này chậm nhất là ngày 30/12/2024.

4. Đối với tiền thuê đất:

- Gia hạn thời hạn nộp tiền thuê đất đối với 50% số tiền thuê đất phát sinh phải nộp năm 2024 (số phải nộp kỳ thứ hai năm 2024) của doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân thuộc đối tượng được gia hạn đang được Nhà nước cho thuê đất trực tiếp theo Quyết định hoặc Hợp đồng của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền dưới hình thức trả tiền thuê đất hàng năm;
- Thời gian gia hạn là 02 tháng kể từ ngày 31/10/2024.

2. Nghị định 65/2024/NĐ-CP gia hạn thời hạn nộp thuế TTĐB đối với ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước

Ngày ban hành: 17/06/2024

1. **Gia hạn thời hạn nộp thuế đối với số thuế tiêu thụ đặc biệt phải nộp phát sinh** của kỳ tính thuế tháng 5, tháng 6, tháng 7, tháng 8 và tháng 9 năm 2024 đối với ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước. Thời gian gia hạn kể từ ngày kết thúc thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt theo quy định của pháp luật về quản lý thuế đến hết ngày 20/11/2024, cụ thể như sau:



- Thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt phải nộp phát sinh của kỳ tính thuế tháng 5 năm 2024 chậm nhất là ngày 20/11/2024.
- Thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt phải nộp phát sinh của kỳ tính thuế tháng 6 năm 2024 chậm nhất là ngày 20/11/2024.
- Thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt phải nộp phát sinh của kỳ tính thuế tháng 7 năm 2024 chậm nhất là ngày 20/11/2024.
- Thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt phải nộp phát sinh của kỳ tính thuế tháng 8 năm 2024 chậm nhất là ngày 20/11/2024.
- Thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt phải nộp phát sinh của kỳ tính thuế tháng 9 năm 2024 là ngày 20/11/2024.

2. **Trường hợp người nộp thuế khai bổ sung hồ sơ khai thuế của kỳ tính thuế được gia hạn** dẫn đến làm tăng số thuế tiêu thụ đặc biệt phải nộp và gửi đến cơ quan thuế trước khi hết thời hạn được gia hạn thì số thuế được gia hạn bao gồm cả số thuế phải nộp tăng thêm do khai bổ sung.

3. Trường hợp người nộp thuế thuộc đối tượng được gia hạn thực hiện kê khai, nộp Tờ khai thuế tiêu thụ đặc biệt theo quy định của pháp luật hiện hành thì chưa phải nộp số thuế tiêu thụ đặc biệt phải nộp phát sinh trên Tờ khai thuế tiêu thụ đặc biệt đã kê khai trong thời gian được gia hạn.

4. Trường hợp doanh nghiệp có các chi nhánh, đơn vị trực thuộc thực hiện kê khai thuế tiêu thụ đặc biệt riêng với cơ quan thuế quản lý trực tiếp của chi nhánh, đơn vị trực thuộc thì các chi nhánh, đơn vị trực thuộc cũng thuộc đối tượng được gia hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt.

Trường hợp chi nhánh, đơn vị trực thuộc của doanh nghiệp không có hoạt động sản xuất hoặc lắp ráp ô tô thì chi nhánh, đơn vị trực thuộc không thuộc đối tượng được gia hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt.

3. Dự thảo Nghị quyết giảm thuế GTGT 6 tháng cuối năm 2024

Hiện nay, Bộ Tài chính đang đề nghị xây dựng dự án Nghị quyết của Quốc hội về giảm thuế giá trị gia tăng.

Cụ thể, sẽ giảm 2% thuế suất thuế giá trị gia tăng, áp dụng đối với các nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10% (còn 8%), trừ một số nhóm hàng hóa, dịch vụ sau: Viễn thông, công nghệ thông tin, hoạt động



tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, kinh doanh bất động sản, sản xuất kim loại và sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn, ngành khai khoáng (không kể khai thác than), sản xuất than cốc, dầu mỏ tinh chế, sản xuất hoá chất và sản phẩm hoá chất, các sản phẩm hàng hóa và dịch vụ chịu thuế tiêu thụ đặc biệt.



Thời gian áp dụng giảm thuế giá trị gia tăng 2% quy định trên từ ngày 01/07/2024 đến hết ngày 31/12/2024.



B. VĂN BẢN HƯỚNG DẪN

1. Công văn 27296/CTHN-TTHT của Cục Thuế Thành phố Hà Nội về chính sách thuế đối với khoản lãi vay

Cục thuế TP. Hà Nội lưu ý, trường hợp Công ty mẹ cho Công ty con vay với lãi suất 0% (không tính lãi) thì thuộc giao dịch liên kết quy định tại Nghị định số 132/2020/NĐ-CP. Công ty mẹ phải điều chỉnh mức giá, tỷ suất lợi nhuận của giao dịch cho vay theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Nghị định số 132/2020/NĐ-CP để kê khai tính thuế thu nhập doanh nghiệp.



Đối với hoạt động cho vay không thường xuyên của các Công ty (không phải tổ chức tín dụng) nếu bên cho vay không tính lãi hoặc tính với lãi suất thấp hơn lãi suất thông thường cùng kỳ hạn, quy mô trên thị trường thì thuộc trường hợp bị ấn định thuế theo quy định tại khoản 1 Điều 50 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 .

Trường hợp Công ty có khoản lãi vay được chuyển thành vốn góp do thành viên góp vốn của Công ty thực hiện chuyển nhượng phần vốn góp thì cá nhân/tổ chức chuyển nhượng phần vốn góp đó phải nộp thuế TNCN/ TNDN theo quy định tại khoản 4 Điều 2 Thông tư số 111/2013/TT-BTC và Điều 14 Thông tư số 78/2014/TT-BTC.

2. Công văn 2728/CTQNG-TTHT của Cục Thuế tỉnh Quảng Ngãi về việc hướng dẫn khai bổ sung thuế giá trị gia tăng đầu vào bỏ sót

Thuế giá trị gia tăng đầu vào phát sinh trong tháng/kỳ nào được kê khai, khấu trừ khi xác định số thuế phải nộp của tháng/kỳ đó theo nguyên tắc khấu trừ được quy định Điều 1 Luật số 31/2013/QH13, Điều 14 Thông tư số 219/2013/TT-BTC.



Trường hợp Công ty phát hiện bỏ sót thuế GTGT đầu vào của hồ sơ khai thuế đã nộp cho cơ quan thuế thì được khai bổ sung hồ sơ khai thuế theo quy định tại Điều 47 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 và Khoản 4 Điều 7 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP. Nếu khi khai bổ sung hồ sơ khai thuế đã nộp cho cơ quan thuế làm tăng hoặc giảm thuế GTGT còn được khấu trừ chuyển kỳ sau (Chỉ tiêu [43] trên tờ khai thuế GTGT Mẫu số 01/GTGT) thì số thuế được khấu trừ điều chỉnh tăng hoặc giảm trên tờ khai bổ sung 01/KHBS phải kê khai vào Chỉ tiêu [38] (Chỉ tiêu điều chỉnh tăng số thuế GTGT còn được khấu trừ của các kỳ trước), hoặc Chỉ tiêu [37] (Chỉ tiêu điều chỉnh giảm số thuế GTGT còn được khấu trừ của các kỳ trước) của kỳ phát hiện (kỳ hiện tại) theo quy định tại điểm b Khoản 4 Điều 7 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP.

3. Công văn 2353/TCT-CS 2024 về thuế giá trị gia tăng



Trường hợp cơ sở kinh doanh đã đăng ký kinh doanh, đăng ký nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ (bao gồm cả CSKD mới thành lập từ dự án đầu tư) có dự án đầu tư mới cùng tỉnh hoặc khác tỉnh đang trong giai đoạn đầu tư, chưa đi vào hoạt động, có số thuế GTGT đầu vào của hàng hóa, dịch vụ phát sinh trong giai đoạn đầu tư lũy kế chưa được khấu trừ hết từ 300 triệu đồng trở lên thì được hoàn thuế GTGT. Cơ sở kinh doanh thực hiện kê khai thuế giá trị gia tăng riêng đối với dự án đầu tư và phải bù trừ số thuế giá trị gia tăng đầu vào của dự án đầu tư với số thuế

giá trị gia tăng phải nộp của hoạt động sản xuất kinh doanh đang thực hiện (nếu có). Sau khi bù trừ nếu số thuế giá trị gia tăng đầu vào lũy kế của dự án đầu tư chưa được khấu trừ hết từ 300 triệu đồng trở lên được hoàn thuế giá trị gia tăng.

4. Công văn 2285/CTHYE-TTHT của Cục thuế tỉnh Hưng Yên về chi phí khấu hao khi đầu tư nâng cấp tài sản cố định

Trường hợp Công ty đầu tư nâng cấp tài sản cố định thì các khoản chi đầu tư này được phản ánh tăng nguyên giá tài sản cố định.

Việc xác định lại thời gian trích khấu hao, Công ty thực hiện theo quy định tại Điều 10 Thông tư số 45/2013/TT-BTC.



Công ty chỉ được thay đổi thời gian trích khấu hao một lần đối với một tài sản. Việc kéo dài thời gian trích khấu hao của tài sản cố định bảo đảm không vượt quá tuổi thọ kỹ thuật của tài sản cố định và không làm thay đổi kết quả kinh doanh của doanh nghiệp từ lãi thành lỗ hoặc ngược lại tại năm quyết định thay đổi.



C. ĐIỀU CẦN BIẾT THÊM

1. Công văn 4371/CTDAN-TTHT của Cục Thuế Thành phố Đà Nẵng về lập hóa đơn đối với hoạt động góp vốn kinh doanh



Trường hợp Công ty góp vốn bằng tài sản (đã có đầy đủ hóa đơn, chứng từ theo quy định) để thành lập doanh nghiệp thì Công ty không phải kê khai, nộp thuế GTGT. Tài sản góp vốn vào doanh nghiệp phải có: biên bản góp vốn sản xuất kinh doanh, hợp đồng liên doanh, liên kết; biên bản định giá

tài sản của Hội đồng giao nhận vốn góp của các bên góp vốn (hoặc văn bản định giá của tổ chức có chức năng định giá theo quy định của pháp luật), kèm theo bộ hồ sơ về nguồn gốc tài sản, theo hướng dẫn tại khoản 7 Điều 5 Thông tư số 219/2013/TT-BTC của Bộ Tài chính.

Trường hợp Công ty thực hiện thi công công trình xây dựng, lắp đặt các hạng mục công trình... và sử dụng giá trị khối lượng này để góp vốn vào một doanh nghiệp khác thì hoạt động này thuộc đối tượng chịu thuế GTGT theo hướng dẫn tại Điều 2 Thông tư số 219/2013/TT-BTC của Bộ Tài chính; Công ty phải lập hóa đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Công văn 33314/CTHN-TTHT của Cục Thuế Thành phố Hà Nội về việc xuất hóa đơn cho thuê lại đất gắn với cơ sở hạ tầng

Trường hợp nếu Công ty cho thuê lại đất gắn với cơ sở hạ tầng của dự án cụm công nghiệp thì Công ty lập hóa đơn theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP; giá tính thuế GTGT theo quy định tại Khoản 6 Điều 7 Thông tư số

219/2013/TT-BTC và thuế suất thuế GTGT theo quy định tại Điều 11 Thông tư số 219/2013/TT-BTC.

3. Công văn 15340/CTBDU-TTHT của Cục Thuế tỉnh Bình Dương về việc xuất hóa đơn trả hàng

Trường hợp tổ chức, cá nhân mua hàng hóa, người bán đã xuất hóa đơn, người mua đã nhận hàng, nhưng sau đó người mua phát hiện hàng hóa không đúng quy cách, chất lượng phải trả lại toàn bộ hay một phần hàng hóa thì người bán lập hóa đơn hoàn trả hàng hóa để điều chỉnh giảm hoặc thay thế hóa đơn đã lập, người bán và người mua có thỏa thuận ghi rõ hàng bán trả lại.



4. Công văn 15344/CTBDU-TTHT của Cục Thuế tỉnh Bình Dương về việc viết tắt địa chỉ trên hóa đơn

Trường hợp Công ty có địa chỉ ghi trên giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp quá dài, gây khó khăn cho việc lập hóa đơn do không đủ trường dữ liệu trên hệ thống hóa đơn điện tử thì Công ty được phép viết ngắn gọn địa chỉ ghi trên hóa đơn nhưng phải đảm bảo đầy đủ các thông tin địa chỉ xác định được chính xác địa chỉ doanh nghiệp và phù hợp với đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế của doanh nghiệp theo quy định tại khoản 5 Điều 10 Nghị định 123/2020/NĐ-CP.



CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN ĐẠI TÍN là tổ chức kiểm toán, tư vấn tài chính chuyên nghiệp, cung cấp các dịch vụ chất lượng cao bao gồm: Kiểm toán, kế toán, tư vấn tài chính, tư vấn đầu tư, tư vấn M&A, tư vấn thuế và đào tạo.

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN ĐẠI TÍN được thành lập và điều hành bởi đội ngũ sáng lập viên và các chuyên gia tâm huyết, am tường về kiểm toán, kế toán, tài chính và quản trị, có nhiều năm nắm giữ vị trí quản lý trong các công ty hàng đầu trong và ngoài nước. Điều này giúp Đại Tín có được một đội ngũ nhân lực cao cấp và có thể cung cấp cho khách hàng các dịch vụ phù hợp với Việt Nam song đảm bảo đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng quốc tế.

Liên hệ

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN ĐẠI TÍN

CHUYÊN NGÀNH KIỂM TOÁN, KẾ TOÁN, TÀI CHÍNH, TƯ VẤN THUẾ, DỊCH VỤ CHUYỂN GIÁ

Văn Phòng : 622/3 Cộng Hòa, Phường.13, Q. Tân Bình, Tp.HCM

Trụ sở : 750/1/15 Nguyễn Kiệm, Phường 4, Quận Phú Nhuận, Tp.HCM.

ĐT : 0283 500 4494 **Web:** www.kiemtoandaitin.com

Email : langtat@kiemtoandaitin.com; minhthu@kiemtoandaitin.com

Nếu Quý Công ty cần tư vấn chi tiết thì hãy liên hệ phòng tư vấn của Công ty

Chúng tôi với số điện thoại dưới đây:

Mr. Lăng - Giám Đốc Kinh Doanh (tiếng Trung) - 0908 608 955

Ms. Thư - Chuyên viên Kinh Doanh (tiếng Trung) - 0343 801 369